|  |  |
| --- | --- |
| UBND THỊ XÃ NGÃ NĂM**TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH QUỚI 1** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  Số: 141 /QTƯX-THVQ1 |  *Vĩnh Quới, ngày 27 tháng 9 năm 2024* |

**QUY TẮC**

**Ứng xử văn hóa trường học năm học 2024-2025**

 **ch ương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** **Căn cứ đề ra các quy tắc đạo đức và ứng xử**

**1**.Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2108 Quyết định về việc phê duyệt đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong Trường học giai đoạn 2018 – 2025”;

**2.** Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2019 Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên;

**3.** Quy định về đạo đức Nhà giáo, ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

**4.** Công văn số 282/BGDĐT-CTHSSV ngày 25/01/2017 về việc đẩy mạnh môi trường văn hóa trong trường học;

**5.**Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 Ban hành điều lệ trường Tiểu học

**Điều 2.** **Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1.** Quy tắc ứng xử văn hóa Trường Tiểu học Vĩnh Quới 1, gọi tắt là “**Quy tắc ứng xử**” quy định về chuẩn mực đạo đức nhà giáo và quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường trong thi hành nhiệm vụ, trong quan hệ với đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh học sinh và trong xã hội; quy tắc ứng xử văn hóa của học sinh được áp dụng trong thời gian học tập tại trường và ngoài xã hội.

**2.** Đối tượng áp dụng là tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của Trường Tiểu học Vĩnh Quới 1.

**Điều 3.** **Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh**

**1.**  Quy tắc này quy định các chuẩn mực về đạo đức và ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên khi thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ với đồng nghiệp, với học sinh, với phụ huynh học sinh và cộng đồng xã hội; ứng xử văn hóa của học sinh đối với thầy, cô giáo, nhân viên trong Trường, khách đến Trường, trong gia đình và cộng đồng xã hội.

**2.** Quy tắc này là căn cứ để Nhà trường xử lý trách nhiệm khi cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm các chuẩn mực đạo đức và xử sự trong thực hiện nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác; là căn cứ để đánh giá, xếp loại và giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên; là căn cứ để đánh giá, khen thưởng và xếp loại học sinh hàng năm.

 **Chương II**

**QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ, NHÂN VIÊN,**

**NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG NHÀ TRƯỜNG**

**1. Chuẩn mực đạo đức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động**

**Điều 4.** **Phẩm chất chính trị**

**1.** Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định của ngành, đơn vị, thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật.

**2.** Không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao lý luận chính trị để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

**3.** Có ý thức tổ chức kỷ luật, nghiêm túc chấp hành sự phân công của cấp trên; có ý thức vì tập thể sư phạm, tập thể học sinh của Nhà trường, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự Nhà trường, gìn giữ và phát huy truyền thống “Dạy tốt – Học tốt”.

**4.** Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

5. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

**Điều 5.** **Đạo đức nghề nghiệp**

**1.** Tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hoà nhã với người học, đồng nghiệp; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng.

**2.** Tận tụy với công việc; thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của đơn vị, nhà trường, của ngành.

**3.** Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học; thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.

**4.** Thực hiện tự phê bình và phê bình thường xuyên, nghiêm túc; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

5. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

6. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

**Điều 6.** **Lối sống, tác phong**

**1.** Sống có lý tưởng, có mục đích, có ý chí vượt khó vươn lên, có tinh thần phấn đấu với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành liêm, chính, chí công vô tư theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

**2.** Có lối sống hoà nhập với cộng đồng, phù hợp với bản sắc dân tộc và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; biết ủng hộ, khuyến khích những biểu hiện của lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỷ.

**3.** Tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với đồng nghiệp, với học sinh; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

**4.** Trang phục, trang sức khi thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với nghề dạy học, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của người học.

**5.** Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp. Quan hệ, ứng xử đúng mực, gần gũi với nhân dân, cha mẹ học sinh, đồng nghiệp và người học; kiên quyết đấu tranh với các hành vi trái pháp luật.

**6.** Xây dựng gia đình văn hoá, thương yêu, quý trọng lẫn nhau; biết quan tâm đến những người xung quanh; thực hiện nếp sống văn hoá nơi công cộng.

**7.** Luôn ý thức có trách nhiệm đối với tương lai của người học.

**Điều 7.** **Thái độ của cán bộ, nhà giáo đối với học sinh**

**1.** Cần thể hiện thái độ trung thực, gần gũi, tin cậy và cảm thông để có thể chia sẻ tình cảm với  học sinh.

**2.** Tôn trọng học sinh, lắng nghe các ý kiến, quan tâm đến cảm xúc của học sinh.

**3.** Tạo bầu không khí học tập tự giác, cởi mở, khuyến khích học sinh chủ động, sáng tạo học tập, tạo cơ hội công bằng đối với tất cả học sinh.

**Điều 8. Giữ gìn, bảo vệ truyền thống đạo đức nhà giáo**

**1.**Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật, quy chế, quy định; không gây khó khăn, phiền hà đối với người học và cha mẹ học sinh.

**2.** Không gian lận, thiếu trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục.

**3.** Không trù dập, chèn ép và có thái độ thiên vị, phân biệt đối xử, thành kiến người học; không tiếp tay, bao che cho những hành vi tiêu cực trong giảng dạy, học tập, rèn luyện của người học và đồng nghiệp.

**4.** Không xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người học, đồng nghiệp, người khác. Không làm ảnh hưởng đến công việc, sinh hoạt của đồng nghiệp và người khác.

**5.** Không tổ chức dạy thêm, học thêm trái với quy định.

**6.** Không hút thuốc lá, uống rượu, bia trong công sở, trong trường học và nơi không được phép hoặc khi thi hành nhiệm vụ giảng dạy và tham gia các hoạt động giáo dục của Nhà trường.

**7.** Không sử dụng điện thoại di động và làm việc riêng trong các cuộc họp, trong khi lên lớp, học tập, coi thi, chấm thi.

**8.** Không gây bè phái, cục bộ địa phương, làm mất đoàn kết trong tập thể và trong sinh hoạt tại cộng đồng.

**9.** Không được sử dụng bục giảng làm nơi tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước.

**10.** Không trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ, tự ý bỏ việc; không đi muộn về sớm, bỏ giờ, bỏ buổi dạy, cắt xén, dồn ép chương trình, vi phạm quy chế chuyên môn làm ảnh hưởng đến kỷ cương, nề nếp của Nhà trường.

**11.** Không tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến tệ nạn xã hội như: cờ bạc, mại dâm, ma tuý, mê tín, dị đoan; không sử dụng, lưu giữ, truyền bá văn hoá phẩm đồi trụy, độc hại.

**2. Quy tắc ứng xử**

**Điều 9. Ứng xử với bản thân**

**1.** Có bản lĩnh và phẩm chất chính trị vững vàng; tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới do Đảng Cộng Sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.

**2.** Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi hành nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật.

**3.**Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ nhận thức về mọi mặt đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

**4.** Thực hiện đúng những quy định trong Luật Giáo dục, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác của pháp luật.

**5.** Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự nhà giáo.

**6.** Nghiêm chỉnh chấp hành Quy chế trường học trong khi giảng dạy, hội họp: Không làm việc riêng; không tự ý rời bỏ vị trí trong khi lên lớp, giờ làm việc và sinh hoạt tập thể…

**7.** Trang phục chỉnh tề, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường sư phạm, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của người học.

**Điều 10. Ứng xử với học sinh**

**1.**Trong mọi tình huống, mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn đặt tình thương và trách nhiệm đối với học sinh lên hàng đầu;

**2.** Tôn trọng ý kiến của từng cá nhân học sinh; luôn lắng nghe và cùng chia sẻ những khó khăn trong cuộc sống của học sinh; ứng xử thân thiện, gần gũi, không xúc phạm danh dự, thân thể, không phân biệt đối xử đối với học sinh; công bằng khách quan trong đánh giá học sinh.

**3.**Thấu hiểu hoàn cảnh riêng của mỗi học sinh; quan tâm, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt là học sinh chậm tiến bộ; luôn tạo cơ hội cho học sinh sửa chữa lỗi lầm, tạo điều kiện cho học sinh phấn đấu vươn lên;

**4.** Tôn trọng nhân cách của học sinh, mềm mỏng nhưng kiên quyết, nghiêm khắc khi xử lý vi phạm của học sinh; không có thái độ trù dập, ép buộc học sinh học thêm;

**5.** Luôn là tấm gương sáng, mẫu mực về đạo đức, tác phong cho học sinh noi theo.

**Điều 11. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp**

**1. Đối với cấp trên**

**a)** Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải tôn trọng người lãnh đạo, phục tùng và chấp hành nhiệm vụ được giao đồng thời phát huy tinh thần tự chủ, dám chịu trách nhiệm; có trách nhiệm đóng góp ý kiến trong hoạt động, điều hành để cho mọi hoạt động đạt hiệu quả;

**b)** Các chỉ thị, nhiệm vụ được phân công phải chấp hành nghiêm túc, đúng thời gian; thường xuyên báo cáo, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định;

**c)** Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo; đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên. Bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên; không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc dùng đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên, của Nhà trường;

**d)** Có thái độ tế nhị, lịch sự khi làm việc với cấp trên.

**2. Đối với cấp dưới**

**a)** Lãnh đạo Nhà trường phải gương mẫu. Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cấp dưới; chân thành động viên, chia sẻ khó khăn vướng mắc trong công việc, cuộc sống của cấp dưới; phát huy dân chủ, tạo điều kiện tự học, tự rèn luyện và phát huy sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên;

**b)**Tôn trọng và tạo niềm tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên khi giao và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; bảo vệ danh dự của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh khi bị phản ảnh, khiếu nại, tố cáo không đúng sự thật;

**c)**Hướng dẫn cấp dưới triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

**d)** Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, việc thực hiện quy chế chuyên môn;

**e)** Tôn trọng cấp dưới, cởi mở và thân tình; không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, thành kiến với cấp dưới.

**3. Đối với đồng nghiệp**

**a)** Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải chân thành, thân thiện, nhiệt tình, bảo đảm sự đồng thuận, đoàn kết vì sự nghiệp giáo dục và danh dự Nhà trường;

**b)**Có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ, tích cực góp phần xây dựng Nhà trường ngày càng vững mạnh;

**c)** Có thái độ thân ái và tôn trọng đồng nghiệp. Việc phê bình đồng nghiệp được thực hiện một cách thận trọng, khách quan, đúng nơi, đúng lúc với tinh thần xây dựng;

**d)** Có ý thức hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp trong ngành nghề cũng như trong cuộc sống; góp ý kịp thời khi thấy đồng nghiệp làm điều sai trái ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp;

**e)** Chia sẻ niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống với đồng nghiệp; sống hoà đồng, thân thiện, sẵn sàng hợp tác trong công việc; giúp đỡ đồng nghiệp khi gặp khó khăn hoạn nạn trong cuộc sống;

**f)** Ứng xử văn minh, lịch sự trước đồng nghiệp, bình tĩnh khi trình bày ý kiến, phát ngôn có văn hóa, không xúc phạm danh dự và thân thể đồng nghiệp.

**Điều 12. Ứng xử với cơ quan, trường học khác**

**1.**Văn minh lịch sự khi giao tiếp.

**2.** Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói nhã nhặn khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống; không to tiếng, hách dịch, không gây căng thẳng, bức xúc cho người khác.

**3.** Tuyệt đối không cung cấp các thông tin nội bộ Nhà trường, viên chức cho người khác biết ( khi chưa có ý kiến của Hiệu trưởng).

**4.** Công tâm, tận tụy, nhanh chóng, khoa học chính xác khi thi hành công vụ và khi giải quyết công việc.

**Điều 13. Ứng xử với cha mẹ học sinh**

**1.** Chào hỏi niềm nở, chỉ dẫn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của cha mẹ học sinh, giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo…

**2.** Xác lập mối quan hệ mật thiết giữa Nhà trường và gia đình, phối hợp giáo dục học sinh tiến bộ, tạo mọi điều kiện giúp đỡ học sinh đạt kết quả cao trong học tập.

**3.** Không lợi dụng tình cảm hoặc tiền bạc của cha mẹ học sinh, vụ lợi cá nhân làm mất uy tín nhà giáo.

**Điều 14. Ứng xử với khách đến làm việc, các tổ chức khác**

**1.** Văn minh lịch sự khi giao tiếp; luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói nhã nhặn khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống; không to tiếng, hách dịch, không gây căng thẳng, bức xúc cho người khác.

**2.** Tuyệt đối không cung cấp các thông tin nội bộ Nhà trường, viên chức cho người khác biết.

**3.** Công tâm, nhanh chóng, tận tụy khi thi hành nhiệm vụ và khi giải quyết công việc.

**4.** Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp của khách.

**5.** Trong khi thi hành nhiệm vụ, nếu để các cá nhân đến làm việc phải chờ đợi thì phải giải thích rõ lý do.

 **Chương III**

**QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HỌC**

**Điều 15. Ứng xử với bản thân người học**

**1.** Tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực và khiêm tốn.

**2.** Chấp hành tốt pháp luật; quy định về trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông.

**3.** Tích cực tham gia đấu tranh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phòng chống tiêu cực trong học tập, kiểm tra, thi cử.

**4.** Phải có ý thức phấn đấu không ngừng vươn lên trong học tập; biết tự học, tự nghiên cứu.

**5.** Có ý thức giữ gìn cở sở vật chất, cây xanh của nhà trường; không đi, đứng, leo trèo, ngồi lên lan can, bàn học, không bẻ cành, hái lá…

**6.** Trang phục, tác phong đến Trường phải đúng quy định: Trang phục phải sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với Nội quy Nhà trường.

Không  nhuộm tóc, tóc phải gọn gàng; học sinh nam không được để tóc dài, đầu tóc phản cảm như cạo trọc, hớt tóc để bờm, đeo khuyên tai, không sơn móng chân, móng tay, để móng tay quá dài…

**Điều 16. Ứng xử với bạn bè**

**1.** Tôn trọng bạn bè, biết chia sẻ, động viên, giúp đỡ bạn bè vươn lên trong học tập và rèn luyện; không được bao che khuyết điểm cho bạn; không được có những hành động phân biệt đối xử, vu khống, nói xấu bạn bè; giữ gìn mối quan hệ bình đẳng.

**2.** Không được gây gỗ đánh nhau.

**Điều 17. Ứng xử với thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên, người lao động trong Nhà trường**

**1.** Có thái độ tôn trọng, lễ phép với thầy, cô giáo, cán bộ, nhân viên.

**2.** Việc chào hỏi, xưng hô với thầy cô giáo, nhân viên trong Nhà trường khách đến thăm, làm việc với Nhà trường phải kính trọng, lịch sự, lễ phép.

**3.** Không được có những lời nói, hành vi thiếu chuẩn mực đạo đức, vô lễ, xúc phạm nhân phẩm, danh dự của cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường.

**4.** Chấp hành các quyết định và yêu cầu của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

**Điều 18. Ứng xử với khách đến làm việc**

**1.** Khi có khách đến thăm Trường, học sinh phải biết chào hỏi lịch sự; hướng dẫn tận tình khi khách cần giúp đỡ.

**2.** Lễ phép, kính trọng khi có khách đến trường liên hệ công việc.

**Chương IV**

**TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

**Điều 19. Trách  nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động Nhà trường**

**1.** Có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này.

**2.** Có trách nhiệm vận động các đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên của Nhà trường vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi, đồng thời phản ánh với Ban lãnh đạo Nhà trường.

**Điều 20. Trách nhiệm của học sinh**

Học sinh có trách nhiệm thực hiện tốt các quy định tại Quy tắc này. Nếu phát hiện cá nhân vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý, đồng thời phản ánh với giáo viên chủ nhiệm, Lãnh đạo nhà trường để xử lý tùy theo mức độ vi phạm.

**Điều 21.Trách nhiệm của Ban lãnh đạo Nhà trường**

 Quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy tắc này, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công khai Quy tắc này trên Website của Nhà trường. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên; phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên của Trường./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- CBQL, GV, NV;- Lưu: VT.  | **HIỆU TRƯỞNG***(Đã ký)***Lê Văn Út** |